

Câu 1 (3,0 điểm)

Nêu bản chất và biểu hiện chủ yếu của xu thế toàn cầu hóa. Phát biểu ý kiến về toàn cầu hóa tác động đến Việt Nam.

Câu 2 (2,0 điểm)

Trình bày nội dung Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930. Nguyễn Ái Quốc có vai trò như thế nào đối với thành công của Hội nghị?

Câu 3 (3,0 điểm)

Khái quát những khó khăn của nước Việt Nam trong năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám và nhận xét về khó khăn lớn nhất.

Câu 4 (2,0 điểm)

So sánh chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ ở Việt Nam.

-----**Hết**-----

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1	Nêu bản chất và biểu hiện chủ yếu của xu thế toàn cầu hóa. Phát biểu ý kiến về toàn cầu hóa tác động đến Việt Nam.	3,00
	<i>a. Nêu bản chất và biểu hiện chủ yếu của xu thế toàn cầu hóa. (Nhận biết: 2,0 điểm)</i>	
	- <i>Bản chất:</i> toàn cầu hóa là quá trình tăng lên mạnh mẽ của những mối liên hệ, ảnh hưởng, tác động qua lại và phụ thuộc lẫn nhau của các quốc gia, các dân tộc, các khu vực trên thế giới.	1,00
	- <i>Biểu hiện:</i>	
	+ Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế...	0,25
	+ Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia...	0,25
	+ Sự sáp nhập, hợp nhất các công ty thành các tập đoàn lớn...	0,25
	+ Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực...	0,25
	<i>b. Phát biểu ý kiến về toàn cầu hóa tác động đến Việt Nam. (Vận dụng cao: 1,0 điểm)</i>	
	<i>Học sinh có thể phát biểu theo ý kiến khác nhau về những tác động của toàn cầu hóa đến Việt Nam, nhưng phải giải thích, lập luận chặt chẽ, thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.</i>	1,00
Câu 2	Trình bày nội dung Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930. Nguyễn Ái Quốc có vai trò như thế nào đối với thành công của Hội nghị?	2,00
	<i>a. Trình bày nội dung Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930. (Nhận biết: 1,0 điểm)</i>	
	- Nguyễn Ái Quốc phê phán những sai lầm của các tổ chức cộng sản và nêu chương trình hội nghị.	0,25
	- Hội nghị nhất trí hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.	0,50
	- Thông qua <i>Cương lĩnh chính trị đầu tiên</i> của Đảng (bao gồm Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt) và Điều lệ tóm tắt của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.	0,25

	<i>b. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với thành công của Hội nghị. (Thông hiểu: 1,0 điểm)</i>	
	- Nguyễn Ái Quốc chủ động triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất: Do các tổ chức cộng sản ở Việt Nam hoạt động riêng rẽ, công kích lẫn nhau làm cho lực lượng và sức mạnh của cách mạng bị phân tán. Tự bản thân những tổ chức này lại không thống nhất được với nhau. Nếu để tình trạng đó kéo dài sẽ là một nguy cơ đối với cách mạng Việt Nam.	0,50
	- Nguyễn Ái Quốc có uy tín tuyệt đối và đưa Hội nghị đến thành công : Là người sáng lập ra Hội Việt Nam cách mạng thanh niên trước đây, người thầy của lớp thanh niên yêu nước đầu thế kỉ XX, đặc biệt là với tư cách là đại diện của Quốc tế Cộng sản, có quyền quyết định mọi vấn đề của cách mạng Đông Dương...	0,5
Câu 3	Khái quát những khó khăn của nước Việt Nam trong năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám và nhận xét về khó khăn lớn nhất.	3,00
	<i>a. Khái quát những khó khăn của nước Việt Nam trong năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám (Thông hiểu: 2,0 điểm)</i>	
	- Giặc ngoại xâm và nội phản : ngoài quân Pháp và quân Nhật, còn có khoảng 20 vạn quân Trung Hoa Dân Quốc và tay sai (Việt Quốc, Việt Cách) kéo vào Việt Nam (Bắc Vĩ tuyến 16). Quân Anh kéo vào miền Nam. Các thế lực phản động trong nước ngóc đầu dậy chống phá cách mạng.	0,50
	- Về chính quyền, quân đội : Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời, chưa được củng cố. Lực lượng vũ trang cách mạng còn nhiều hạn chế...	0,50
	- Về kinh tế - tài chính : nền kinh tế kiệt quệ. Giặc đói hoành hành. Các nhà máy xí nghiệp còn nằm trong tay Pháp, hàng hóa khan hiếm, giá cả đắt đỏ. Tài chính khủng hoảng: ngân khố quốc gia trống rỗng. Ngân hàng Đông Dương vẫn nằm trong tay tư bản Pháp.	0,50
	- Về văn hóa - xã hội : những tàn dư lạc hậu của chế độ thực dân phong kiến hết sức nặng nề: trên 90% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội tràn lan.	0,50
	<i>b. Nhận xét về khó khăn lớn nhất (Vận dụng cao: 1,0 điểm)</i>	
	- Theo quan điểm cá nhân, thí sinh có thể nhận xét về một khó khăn lớn nhất trong những khó khăn kể trên, nhưng phải giải thích, lập luận chặt chẽ, có tính thuyết phục, diễn đạt mạch lạc, lôgic. (1,00)	1,00
	- Nếu thí sinh chỉ nêu được khó khăn lớn nhất, chưa giải thích, nhận xét được (0,50).	

Câu 4	So sánh chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ ở Việt Nam. (Vận dụng thấp: 2,0 điểm)	2,00
	<i>a. Giống nhau</i>	
	- Đều nhằm chống lại các lực lượng cách mạng và nhân dân Việt Nam, chia cắt lâu dài nước Việt nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mĩ...	0,25
	- Đều là những hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ.	0,25
	- Sử dụng bộ máy chính quyền và quân đội Sài Gòn làm công cụ do Mĩ viện trợ, trang bị, tổ chức và chỉ huy	0,25
	- Đều chú trọng thực hiện chính sách bình định, nhằm chiếm đất, giành dân.	0,25
	<i>b. Khác nhau</i>	
	- <i>Về lực lượng:</i> chiến lược Chiến tranh đặc biệt được tiến hành bằng quân đội Sài gòn; chiến lược Chiến tranh cục bộ được tiến hành bằng quân đội Mĩ, quân Đồng minh của Mĩ và quân đội Sài gòn.	0,50
- <i>Về quy mô và biện pháp:</i> khác với chiến lược Chiến tranh đặc biệt, chiến lược Chiến tranh cục bộ được tiến hành ở miền Nam kết hợp với chiến tranh phá hoại miền Bắc. Chiến tranh cục bộ diễn ra ác liệt hơn với những cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” trên quy mô lớn và nhiều phương tiện chiến tranh hiện đại.	0,50	

-----Hết-----